

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: NGỮ VĂN
KHỐI 9 (TUẦN LỄ TỪ 04 ĐẾN 09/10/2021)

Tên bài học Chủ đề	Những nội dung chính cần ghi nhớ (HS ghi vào tập)	Hướng dẫn tự học
Truyện Kiều	I. NGUYỄN DU	Học sinh đọc SGK trang 77 và 78.
	II. TRUYỆN KIỀU 1. Tóm tắt tác phẩm - Phần thứ nhất: Gặp gỡ và đính ước - Phần thứ hai: Gia biến và lưu lạc - Phần thứ ba: Đoàn tụ 2. Giá trị nội dung nghệ thuật Về nội dung: "Truyện Kiều" có hai giá trị lớn là giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo. "Truyện Kiều" là bức tranh hiện thực về một xã hội bất công, tàn bạo, là tiếng nói thương cảm trước số phận bi kịch của con người, tiếng nói lên án, tố cáo những thế lực xấu xa, tiếng nói khẳng định, đề cao tài năng, nhân phẩm và những khát vọng chân chính của con người như khát vọng về quyền sống, khát vọng tự do, khát vọng tình yêu, hạnh phúc... Về nghệ thuật: Tác phẩm là sự kết tinh thành tựu nghệ thuật văn học dân tộc trên các phương diện ngôn ngữ, thể loại. Với "Truyện Kiều", ngôn ngữ văn học dân tộc và thể thơ lục bát đã đạt tới đỉnh cao rực rỡ. Với "Truyện Kiều", nghệ thuật tự sự đã có bước phát triển vượt bậc, từ nghệ thuật dẫn chuyện đến nghệ thuật miêu tả thiên nhiên, khắc họa tính cách và miêu tả tâm lí con người.	Học sinh đọc SGK trang 78, 79 và 80. Nghiên cứu và trả lời câu hỏi phần: ĐỌC – HIỂU SGK trang 80.
Chị em Thúy Kiều	I. TÌM HIỂU CHUNG	Học sinh đọc SGK trang 82 và 83.
	II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN 1. Giới thiệu vẻ đẹp chung của chị em Kiều - Vân Nghệ thuật ước lệ tượng trưng, thể hiện vẻ đẹp trong trắng, thanh tao, trang nhã. Mỗi người vẫn mang một vẻ đẹp riêng. Nhưng đều đẹp một vẻ đẹp hoàn hảo. 2. Vẻ đẹp của Thúy Vân	Học sinh nghiên cứu và trả lời câu hỏi phần: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN SGK trang 83.

	Bằng nghệ thuật ước lệ tượng trưng, liệt kê, nhân hoá, tác giả miêu tả vẻ đẹp của Thuý Vân là vẻ đẹp trang trọng, quý phái, phúc hậu. Vẻ đẹp của Thuý Vân có sự hoà hợp với tự nhiên, như ngầm dự báo tương lai êm ấm, bình lặng trong cuộc đời nàng. 3. Vẻ đẹp và tài năng của Thuý Kiều - Tác giả dùng thủ pháp đòn bẩy, tả Thuý Vân trước rồi mới tả Thuý Kiều. Vân đã đẹp, Kiều càng muôn phần đẹp hơn. Thuý Kiều lại có nhan sắc “sắc sảo mặn mà”. Kiều “sắc sảo” về trí tuệ, “mặn mà” về tâm hồn. Nếu vẻ đẹp của Thuý Vân được thiên nhiên tạo hoá sẵn sàng nhường nhịn thì với Thuý Kiều, vẻ đẹp ấy lấn át cả thiên nhiên, khiến cho thiên nhiên ấy phải đố kị, ghen ghét. - Thuý Kiều thông minh do thiên bẩm nên tất cả những môn nghệ thuật: thi hoạ, ca ngâm, tài gảy đàn, sáng tác nhạc. Như vậy, vẻ đẹp của Thuý Kiều là sự kết hợp giữa sắc – tài – tình. Chính vẻ đẹp ấy cũng ngầm dự báo một số phận không êm đềm, bình lặng như Thuý Vân, mà đầy trắc trở, éo le. 4. Nội dung và nghệ thuật Đoạn trích "Chị em Thuý Kiều" sử dụng bút pháp nghệ thuật ước lệ, lấy vẻ đẹp của thiên nhiên để gợi tả vẻ đẹp của con người, khắc họa rõ nét chân dung chị em Thuý Kiều. Các biện pháp nghệ thuật: ẩn dụ, nhân hoá, so sánh, dùng điển cố. Ca ngợi vẻ đẹp, tài năng của con người và dự cảm về kiếp người tài hoa bạc mệnh là biểu hiện của cảm hứng nhân văn ở Nguyễn Du.	
	III. LUYỆN TẬP	Học sinh nghiên cứu và thực hiện yêu cầu trong phần: LUYỆN TẬP SGK trang 84.
Kiều ở lầu Ngưng Bích	I. TÌM HIỂU CHUNG	Học sinh đọc SGK trang 94 và 95.
	II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN 1. Bức tranh thiên nhiên ở lầu Ngưng Bích Thiên nhiên trong sáu câu thơ đầu được miêu tả hoang vắng, bao la đến rợn ngợp. Bức tranh thiên nhiên không khách quan, mà có hồn, đó chính là	Học sinh nghiên cứu và trả lời câu hỏi phần: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN SGK trang 95 và

	bức tranh tâm cảnh của Kiều những ngày cô đơn ở lầu Ngưng Bích. 2. Nỗi nhớ của Kiều - Lời thơ như chứa đựng nhịp thôn thức của một trái tim yêu đương đang chảy máu! Kiều nuối tiếc mỗi tình đầu trong trắng của mình, nàng thấm thía tình cảnh cô đơn của mình. Điều đó đã chứng tỏ Kiều là người rất mực thủy chung. - Nguyễn Du đã rất thành công khi sử dụng thành ngữ, điển cố để thể hiện tình cảm nhớ nhung sâu nặng cũng như những băn khoăn, trăn trở của Kiều khi nghĩ đến cha mẹ, nghĩ đến bản phận làm con của mình. Trong hoàn cảnh của Kiều, những suy nghĩ, tâm trạng đó càng chứng tỏ Kiều là một người con rất mực hiếu thảo. 3. Tâm trạng đau buồn, lo lắng sợ hãi của Thúy Kiều Tám câu thơ tuyệt bút với nghệ thuật tả cảnh ngụ tình kết hợp với nghệ thuật điệp ngữ liên hoàn đầu mỗi câu lục và nghệ thuật ước lệ tượng trưng cùng với việc sử dụng nhiều từ láy tượng hình, tượng thanh đã khắc họa rõ cảm giác u uất, nặng nề, bế tắc, buồn lo về thân phận của Thúy Kiều khi ở lầu Ngưng Bích. 4. Nội dung và nghệ thuật "Kiều ở lầu Ngưng Bích" là một trong những đoạn miêu tả nội tâm nhân vật thành công nhất trong "Truyện Kiều", đặc biệt là bút pháp tả cảnh ngụ tình. Các biện pháp nghệ thuật: điệp ngữ, ước lệ tượng trưng, sử dụng nhiều từ láy, thành ngữ, điển cố,... Đoạn trích cho cảnh ngộ cô đơn, buồn tủi và tấm lòng thủy chung, hiếu thảo của Thúy Kiều.	96.
	III. LUYỆN TẬP	Học sinh nghiên cứu và thực hiện yêu cầu trong phần: LUYỆN TẬP SGK trang 96 và 97.